

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN
TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC

Số: 211/ QĐ-BV.TMHH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

***(V/v điều chỉnh một số chỉ tiêu của Kế hoạch xây dựng định hướng
phát triển hoạt động năm 2020-2025 cho giai đoạn 2023-2024)***

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC

- Căn cứ Quyết định số 7652/QĐ – SYT ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Truyền máu Huyết học thuộc Sở Y tế.
- Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 của Ủy ban Nhân dân thành phố về xếp hạng Bệnh viện Truyền máu Huyết học trực thuộc Sở Y tế.
- Căn cứ Giấy phép hoạt động số 04174/HCM-GPHĐ của Sở Y tế TP.HCM cấp ngày 31 tháng 08 năm 2021;
- Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-TMHH ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc triển khai Chiến lược phát triển Bệnh viện giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến 2030 của Bệnh viện Truyền máu Huyết học
- Căn cứ đề xuất của phòng Kế hoạch tổng hợp;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh một số chỉ tiêu hoạt động giai đoạn năm 2023-2024 trong Kế hoạch xây dựng định hướng phát triển hoạt động năm 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của Bệnh viện Truyền máu Huyết học (đính kèm).

Điều 2. Các khoa/phòng căn cứ vào chỉ tiêu mới ban hành theo Quyết định này để xây dựng kế hoạch hoạt động của khoa/phòng năm 2023 – 2024 và triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà Giám đốc, phó Giám đốc, Trưởng, phó các khoa/phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu: VT, KHTH, Th (14).

GIÁM ĐỐC

TS.BS.CKII.Phù Chí Dũng

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH 05 NĂM (2020-2025)

GIAI ĐOẠN 2023-2024

(Đính kèm Quyết định số: 211/ QĐ-BV.TMHH-KHTH ngày 22 tháng 01 năm 2025)

I. Điều chỉnh các chỉ tiêu hoạt động năm 2023-2024:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2023	Kế hoạch 2024
(A)	(B)	(C)	(3)	(3)
I	TỔNG SỐ GIƯỜNG BỆNH			
		Giường	300	300
II	LAO ĐỘNG			
	Tổng số lao động được duyệt	Người	690	730
III	HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN			
1	Điều trị nội trú			
	Tổng số lượt BN điều trị	Lượt	8,800	9,300
	Trong đó: lượt TE < 6 tuổi	Lượt	730	830
	Tổng số ngày điều trị	Ngày	93,000	98,000
	Ngày điều trị trung bình 1 bệnh nhân ra viện	Ngày	10.6	10.5
	Công suất sử dụng giường bệnh (tính theo giường bệnh kế hoạch)	Giường/ ngày	84.9%	89.5%
	Ngày sử dụng trung bình 1 giường bệnh/1 tháng	Ngày	25.8	27.2
	Tổng số tử vong	Ngày	10	-
	Tỷ lệ tử vong	%	0.0011	0.0000
2	Điều trị ngoại trú			
	Tổng số lượt BN điều trị	Lượt	90,000	105,000
	Tổng số ngày điều trị	Ngày	2,792,962	3,100,000
	Tổng số lượt khám bệnh	Lượt	116,000	122,000
	Trong đó: * TE < 6 tuổi	Lượt	4,650	4,900
	* TE < 15 tuổi	Lượt	13,300	14,500
	* NL > 60 tuổi	Lượt	25,300	30,000
	* BHYT	Lượt	77,300	96,000
	* BHYT mới lần đầu	Lượt	2,250	2,450

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2023	Kế hoạch 2024
3	Tỷ lệ BN nội trú chăm sóc cấp 1	%	19%	20%
	Tổng số BN chăm sóc cấp 1	Lượt	1,700	1,850
4	Hoạt động ghép TBG MNV		60	70
5	Hoạt động ngân hàng máu			
	Số túi máu toàn phần thu gom được	Túi	220,000	290,000
	Số túi máu điều chế	Đơn vị	369,500	446,000
	* Huyết tương đông lạnh	Đơn vị	60,000	60,000
	* Huyết tương dư thừa	Lít	23,000	28,000
	* Kết tủa lạnh 50ml	Đơn vị	40,000	38,000
	* Hồng cầu lắng	Đơn vị	215,000	284,000
	* Khối TC gạn tách 250ml	Đơn vị	27,000	30,000
	* Khối TC pool lọc bạch cầu	Đơn vị	4,500	6,000
6				
	6.1. Tế bào gốc MCR	cas	600	550
	6.2. Tế bào gốc MNV			
	* Số trường hợp lưu trữ	cas	79	100
	* Số túi máu lưu trữ	Túi	110	160
7	Hoạt động cận lâm sàng			
	TS Xét nghiệm	Lượt	3,575,000	4,136,400
	TS Thủ thuật	Lượt	33,500	34,000
	TS chiết tách bạch cầu	Lượt	500	480
	TS chiết tách tiểu cầu	Lượt	100	70
	TS gạn tách TBG MNV	Lượt	100	140
	TS thay huyết tương	Lượt	100	120
	TS Siêu âm + điện tim	Lượt	30,661	32,400
	TS chụp X quang	Lượt	16,790	16,300
	TS CT	Lượt	2,200	1,600
	TS MRI	Lượt	700	340

II. Điều chỉnh các mục tiêu hoạt động năm 2023-2024:

2.1 Hoạt động Ngân hàng máu:

- Tổ chức vận động hiến máu hiệu quả để hoàn thành chỉ tiêu tiếp nhận máu không để thiếu máu (đạt trên 290.000 túi/năm)
- Phát triển điểm hiến máu cố định tại TT Bảo trợ BN nghèo TP, số lượng máu tiếp nhận tăng ít nhất 15%/năm
- Triển khai ứng dụng tiếp nhận đăng ký hiến máu online.

- Đáp ứng 100% nhu cầu máu và các chế phẩm máu cho cấp cứu.
- Số lượng chế phẩm máu vận chuyển đến các bệnh viện sử dụng đạt 120.000 chế phẩm máu mỗi năm
- Hoàn tất kết nối phần mềm quản lý cho hệ thống đông lạnh nhanh GEN7 và hệ thống lưu trữ, cấp phát HTĐL MK14.
- Duy trì tiêu chuẩn GMP huyết tương Châu Âu trong công tác tiếp nhận máu.
- Ngân hàng máu mới được phê duyệt đề án xây dựng và ghi vốn.

2.2 Ngân hàng Tế bào gốc:

- Tổng số hợp đồng MCR dịch vụ ký mới tối thiểu đạt 550 hợp đồng/năm
- Tổng số ca thu thập, xử lý và lưu trữ thành công bào gốc máu cuống rốn theo yêu cầu tối thiểu đạt 550 ca/năm.
- Tỷ lệ mẫu tế bào gốc máu cuống rốn đạt tiêu chuẩn lưu trữ sau khi xử lý trên 97%
- Ký hợp đồng TBGMNV lưu trữ từ năm 2 trở đi đạt trên 95%/tổng lượt khách hàng.
- Tái ký hợp đồng MCR dịch vụ (khi đáo hạn) đạt trên 95%/tổng lượt khách hàng.

2.3 Hoạt động khám chữa bệnh-cận lâm sàng-Được:

- Chỉ số công suất sử dụng giường bệnh đạt trên 80%
- Tỷ lệ hài lòng người bệnh đạt trên 90%
- Giảm nguy cơ nhiễm khuẩn tại khoa dưới 10%.
- Đảm bảo 100% công tác nhận diện NB khi cung cấp dịch vụ y tế.
- Đảm bảo 100% công tác an toàn truyền máu, truyền hóa chất.
- Cập nhật tối thiểu 10 phác đồ/năm.
- Thực hiện tối thiểu 45 ca ghép tế bào gốc tạo máu/năm
- Tổ chức các hình thức chăm sóc điều trị toàn diện như tư vấn dinh dưỡng, vật lý trị liệu, tâm lý trị liệu....
- Đạt chứng nhận JCI trong năm 2024
- Triển khai tối thiểu 05 kỹ thuật cận lâm sàng mới/năm.
- Việc trả kết quả xét nghiệm đúng thời gian quy định được đảm bảo.
- Đảm bảo duy trì, cải tiến về hồ sơ, quy trình, con người, đào tạo, trang thiết bị y tế... theo tiêu chuẩn ISO 15189:2012
- Đảm bảo các thiết bị, dụng cụ được hiệu chuẩn, bảo trì định kỳ theo đúng kế hoạch

- Tỷ lệ cung ứng thuốc thông thường (đối với các thuốc sẵn có trên thị trường Việt Nam đạt 95% thuốc trong danh mục.
- Tỷ lệ mặt hàng thuốc hiếm cung cấp đạt tối thiểu 95% so với nhu cầu.
- Tỷ lệ cung ứng hóa chất xét nghiệm – Vật tư tiêu hao tại khoa/phòng, đạt tối thiểu 95% so với nhu cầu.
- 100% thuốc hóa trị được pha tại phòng pha thuốc tập trung của Khoa Dược.
- 100% báo cáo ADR đều đầy đủ thông tin tối thiểu cần thiết.

GIÁM ĐỐC

TS.BS.CKII.Phù Chí Dũng

TRƯỞNG PHÒNG KHTH

BS.CKII.Trần Thị Thiên Kim